

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỐNG NHẤT  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2021/HS-ST

Ngày: 10 – 6 – 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Lệ Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Huỳnh Thị Châu

2. Ông Trọng Văn Cẩm

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hà Văn Tuấn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Trần Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 87/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 04 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

**LƯƠNG MINH TH;** sinh năm: 1999; tại: Đồng Nai; Không có tên gọi khác; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp C, xã SN, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Họ tên cha: Lương Viết L, sinh năm: 1979 (đã chết); Họ tên mẹ: Vũ Thị TA, sinh năm: 1979; chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: Không; Nhân thân: tốt; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất từ ngày 31/12/2020 đến nay. (Có mặt)

– *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* **Ông Vương Văn Thanh C** – sinh năm: 1974; Hộ khẩu thường trú: xã N, huyện KR, tỉnh Đắk Nông; Nơi cư trú hiện nay: Ấp C, xã SN, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

– *Người làm chứng:* **Anh Nguyễn Thanh P**, sinh năm: 1973; Địa chỉ: Ấp TN, xã XT, huyện TN, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 31/12/2020 tại tổ 23, ấp TN, xã XT, huyện TN, tỉnh Đồng Nai Công an xã Xuân Thiện tuần tra kiểm soát, phát hiện và bắt quả tang Lương Minh TH tàng trữ trong người 01 (một) vỏ bao thuốc Jet bên trong có chứa đựng 01 (một) túi nilong chứa tinh thể màu trắng. Công an xã Xuân Thiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Minh TH, thu giữ tang vật gồm: 01 (một) bao thuốc Jet bên trong chứa 01 (một) túi nilong có tinh thể màu trắng; 01 (một) ống thủy tinh bị gãy làm hai đoạn; 01 (một) đoạn tiêm dùng để đốt lửa; 01 (một) đoạn ống nhựa màu đen có 01 (một) đầu gắn vào nắp chai nhựa màu xanh; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO; 01 (một) xe mô tô biển số 60H1 – 5179; 01 (một) giấy đăng ký xe số A00 42049; 01 (một) túi da màu đen.

Quá trình điều tra Lương Minh TH khai nhận vào ngày 24/12/2020 do nghiện ma túy nên TH đã mua ma túy của 01 đối tượng chưa rõ nhân thân, lai lịch tại xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh với giá 400.000 đồng để sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy, số ma túy còn lại, TH mang cất giấu tại phòng trọ thuộc xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh. Đến 16 giờ, ngày 31/12/2020, Lương Minh TH mang số ma túy còn lại bỏ vào bao thuốc Jet, điều khiển xe mô tô biển số 60H1 – 5179 đi từ Thành phố Hồ Chí Minh về nhà tại xã SN, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai. Khi đi đến xã XT, huyện TN thì bị lực lượng công an xã XT kiểm tra, phát hiện TH tàng trữ ma túy. Công an xã XT lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Minh TH, thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Kết luận giám định số 39/KLGD – PC09 ngày 06/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định chất thu giữ của Lương Minh TH là ma túy có khối lượng 0,2873 gam loại Methamphetamine, hoàn lại khối lượng ma túy sau giám định 0,2232 gam Methamphetamine.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 39/CT.VKS-TN ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Lương Minh TH, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Về hình phạt: đề nghị xử phạt bị cáo từ 1 năm 6 tháng đến 2 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 0.2232 gam Methamphetamine còn lại sau giám định (lượng ma túy này được để trong phong bì ký hiệu số 39/KLGD – PC09) và các dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 bộ ống thủy tinh gãy làm hai đoạn, 01 đoạn tiêm dùng để đốt lửa, 01 đoạn ống nhựa màu đen có 01 đầu gắn vào nắp chai nhựa màu xanh; 01 túi da màu đen; 01 (một) vỏ bao thuốc Jet.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu OPPO.

Ý kiến của ông Vương Văn Thanh C: Ông là cha dượng của bị cáo. Xe mô tô biển số 60H1 – 5179 là xe của ông, ông không biết bị cáo sử dụng xe của ông làm phương tiện phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thống Nhất đã trao trả lại cho ông xe và giấy đăng ký xe.

\* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo hình phạt thấp để bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội. Bị cáo hứa sẽ không bao giờ phạm tội nữa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2] Xét về hành vi của bị cáo theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố:**

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu, đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ của vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác: Đủ cơ sở kết luận vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 31/12/2020, tại tổ 23, ấp TN, xã XT, huyện TN, tỉnh Đồng Nai, Lương Minh TH đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, lượng ma túy bị cáo tàng trữ có khối lượng là 0,2873 gam, loại Methamphetamine.

Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Chính vì vậy theo quy định tại khoản 9 điều 2 Luật phòng, chống ma túy quy định các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy bao gồm các hoạt động nghiên cứu, giám định, sản xuất, vận chuyển, bảo quản, tàng trữ, mua bán, phân phối, sử dụng, xử lý, trao đổi, nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh các chất quy định tại các khoản 1, 4 và 5 Điều 2 Luật phòng, chống ma túy, được

cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép theo quy định của pháp luật. Hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo không được cơ quan nhà quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép theo quy định của pháp luật nên hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo là hành vi tàng trữ trái phép. Loại ma túy bị cáo tàng trữ là Methamphetamine, lượng ma túy tàng trữ trái phép là 0,2873 gam.

Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đã trên 18 tuổi, có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội.

Hành vi của bị cáo Lương Minh TH đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy đủ căn cứ kết tội bị cáo Lương Minh TH phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

### **[3] Xem xét để quyết định hình phạt:**

[3.1] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo sử dụng ma túy từ khoảng tháng 6/2018 cho đến khi bị bắt, là người nghiện ma túy, bị cáo bị lệ thuộc vào chất ma túy khoảng 2 năm nay, bị cáo tàng trữ ma túy trái phép nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân bị cáo.

[3.2] Về nhân thân: đây là lần đầu bị cáo phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[3.4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, không chỉ nhằm trừng trị bị cáo, mà còn giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; giáo dục bị cáo

tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm. Xét cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, cho bị cáo chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định để bị cáo được lao động, được học tập để trở thành người có ích cho xã hội.

### **[3.5] Về hình phạt bổ sung:**

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử căn cứ vào tình hình tài sản, khả năng thi hành án của người phạm tội nên quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

### **[4] Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:**

Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự:

**Xét tịch thu tiêu hủy đối với:** Lượng ma túy còn lại sau giám định là 0.2232 gam loại Methamphetamine (được niêm phong trong 01 phong bì số 39/PC09 – GĐMT ngày 07/01/2021 mang tên Lương Minh TH); 01 ống thủy tinh bị gãy làm hai đoạn; 01 đoạn tiêm dùng để đốt lửa; 01 đoạn ống nhựa màu đen có 01 (một) đầu gắn vào nắp chai nhựa màu xanh; 01 túi da màu đen

**Xét tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước gồm:** 01 điện thoại di động hiệu OPPO.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát số 60H2 – 6803 là tài sản hợp pháp của ông Vương Văn Thanh C. Ông Chi không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, xe có giấy tờ hợp lệ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho chủ sở hữu. Hội đồng xét xử nhận thấy việc giao trả là đúng quy định pháp luật.

[5] Đối tượng bán ma túy cho bị cáo: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Thống Nhất đã xác minh và đề nghị cơ quan cảnh sát điều tra công an nhân dân huyện Bình Chánh phối hợp điều tra nhưng chưa có kết quả, khi nào có kết quả thì được xử lý theo quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Xét ý kiến và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát:

Đề nghị của Viện kiểm sát yêu cầu áp dụng các tình tiết: Phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự là tình tiết giảm nhẹ, áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nhận định này chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Các tình tiết này

được Hội đồng xét xử xem xét đánh giá là tình tiết về nhân thân của bị cáo.

Các ý kiến và đề nghị khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 106; Điều 333; Điều 262 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **1. Tuyên bố:**

Bị cáo Lương Minh TH phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lương Minh TH 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2020.

#### **2. Về xử lý vật chứng:**

2.1 Tịch thu tiêu hủy:

– 0,2232 gam khối lượng ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định (Trong 01 phong bì số 39/PC09 – GĐMT ngày 07/01/2021 mang tên Lương Minh TH (niêm phong))

– 01 ống thủy tinh bị gãy làm hai đoạn

– 01 đoạn tiêm dùng để đốt lửa

– 01 đoạn ống nhựa màu đen có 01 (một) đầu gắn vào nắp chai nhựa màu xanh

– 01 túi da màu đen

– 01 (một) vỏ bao thuốc lá Jet

2.2 Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/4/2021 và ngày 22/6/2021 giữa công an huyện Thống Nhất và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất).

**3. Về án phí:** Buộc bị cáo Lương Minh TH phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

#### **4. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo, ông C có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát ND H. Thống Nhất;
- Viện kiểm sát ND T. Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra huyện Thống Nhất;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Thống Nhất;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất;
- Nhà tạm giữ công an H. Thống Nhất.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Lệ Thanh**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**



***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát ND H. Thống Nhất;
- Viện kiểm sát ND T. Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra huyện Thống Nhất;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Thống Nhất;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất;
- Nhà tạm giữ công an H. Thống Nhất.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN  
TÒA**

**Trần Thị Lệ Thanh**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát ND H. Thống Nhất;
- Viện kiểm sát ND T. Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra huyện Thống Nhất;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Thống Nhất;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất;
- Nhà tạm giữ công an H. Thống Nhất.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN  
TÒA**

**Trần Thị Lệ Thanh**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát ND H. Thống Nhất;
- Viện kiểm sát ND T. Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra huyện Thống Nhất;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Thống Nhất;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất;
- Nhà tạm giữ công an H. Thống Nhất.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN  
TÒA**

**Trần Thị Lệ Thanh**